

UBND TỈNH QUẢNG NAM
QUÝ BẢO VỆ VÀ
PHÁT TRIỂN RỪNG

Số: 77/QĐ-QBV&PTR-HĐQL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 16 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý
Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 của UBND tỉnh về việc Kiện toàn Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của UBND tỉnh về việc Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.Lê

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Nội vụ (Báo cáo);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH



Phó Chủ tịch UBND tỉnh
Lê Trí Thanh

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-QBV&PTR-HĐQL ngày 15/3/2019
của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam*)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam (*sau đây gọi tắt là Hội đồng quản lý Quỹ*).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban điều hành Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ, các Sở, Ban ngành là thành viên Hội đồng quản lý Quỹ nhằm đảm bảo công tác chỉ đạo điều hành mọi hoạt động theo đúng pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Bảo đảm sự chủ động giải quyết công việc của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ và sự phối hợp giữa các Sở, Ban ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.

3. Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, bảo đảm kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ

Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 14 Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của UBND tỉnh.

Điều 4. Sử dụng con dấu

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ được sử dụng con dấu của UBND tỉnh Quảng Nam khi ký các văn bản liên quan đến Hội đồng quản lý Quỹ và trong việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch và các ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ (trường hợp được ủy quyền) được sử dụng con dấu của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam



khi ký các văn bản liên quan đến Hội đồng quản lý Quỹ và trong việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ

Điều 5. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ, cùng Giám đốc Quỹ ký nhận vốn và các nguồn lực khác do Nhà nước giao cho Quỹ.
2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định tại Điều 14 Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của UBND tỉnh.
3. Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản lý Quỹ.
4. Tổ chức theo dõi và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ; có quyền hủy bỏ các quyết định của Giám đốc Quỹ trái với Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.
5. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hoặc cho ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền. Người được ủy quyền chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về các công việc được ủy quyền.
6. Xem xét, có ý kiến đối với việc tổ chức lại, sáp nhập, thành lập mới các phòng chuyên môn theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.
7. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của UBND tỉnh.
2. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương có liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng khi được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền.
3. Giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ sắp xếp thời gian, địa điểm tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ.
4. Trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Ban Điều hành Quỹ.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

Điều 7. Các ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ

Các ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia các hoạt động chung của Hội đồng và thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

Căn cứ vào yêu cầu công tác và công việc, các Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ chủ động nắm tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng nhiệm vụ được phân công; các Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ là đại diện lãnh

đạo các Sở, ngành chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước đối với các lĩnh vực thuộc Sở, ngành phụ trách; đồng thời được phân công trực tiếp thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Ủy viên là lãnh đạo Sở Tài chính

- Tham gia góp ý với Giám đốc Quỹ trong việc xây dựng kế hoạch thu, chi hằng năm của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng;
- Tham gia góp ý với Giám đốc Quỹ trình cấp thẩm quyền ban hành các quy định, chế độ quản lý tài chính; các vấn đề về cơ chế tài chính liên quan đến Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng; đề xuất bố trí vốn cho các dự án, chương trình hoặc hoạt động phi dự án có sử dụng nguồn hỗ trợ từ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

2. Ủy viên là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT

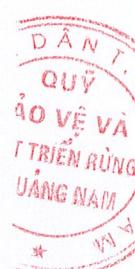
- Phối hợp với các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thống nhất trình cấp thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án, công trình có liên quan đến lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng từ nguồn tài chính của Quỹ;
- Phối hợp với Giám đốc Quỹ và các Sở, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng, trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh;
- Tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chỉ đạo thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, trồng rừng thay thế theo quy định;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

3. Ủy viên là lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Giám đốc Quỹ đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng của các cơ sở sản xuất và cung ứng nước sạch được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 63 của Luật Lâm nghiệp và của các cơ sở sản xuất công nghiệp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 63 của Luật Lâm nghiệp có sử dụng nước từ nguồn nước phục vụ cho sản xuất công nghiệp, bao gồm các cơ sở sản xuất công nghiệp thuộc các ngành nghề theo quy định hiện hành về Quỹ theo quy định;
- Phối hợp với Giám đốc Quỹ đôn đốc các đơn vị nêu trên có trách nhiệm báo cáo tự quyết toán tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng hàng năm cho Quỹ theo quy định;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

4. Ủy viên là lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quản lý công tác đầu tư xây dựng cơ bản đối với các dự án, công trình có liên quan đến nguồn tài chính của Quỹ;
- Phối hợp với Giám đốc Quỹ đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng của các cơ sở sản xuất thủy điện được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 63 của Luật Lâm nghiệp về Quỹ theo quy định;



- Phối hợp với Giám đốc Quỹ đôn đốc các đơn vị nêu trên có trách nhiệm báo cáo tự quyết toán tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng hàng năm cho Quỹ theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

5. Ủy viên là lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm

- Chủ trì, phối hợp với Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng và các Sở, ngành liên quan xem xét, xử phạt vi phạm hành chính về thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, trồng rừng thay thế theo quy định đối với các đối tượng phải trả tiền và sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng, trồng rừng thay thế;

- Chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm trực thuộc Chi cục Kiểm lâm, Kiểm lâm địa bàn tổ chức thực hiện theo dõi diễn biến rừng theo quy định để phục vụ cho công tác xác định diện tích cung ứng dịch vụ môi trường rừng hàng năm;

- Chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm trực thuộc Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm phối hợp với Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xây dựng bản đồ và xác định diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng cho chủ rừng là Uỷ ban nhân dân các xã được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng;

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm phối hợp với Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xây dựng bản đồ, xác định diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng cho chủ rừng là các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng và Vườn Quốc gia;

- Chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm, phòng chuyên môn trực thuộc Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm phối hợp Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng kiểm tra, xác minh diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với các trường hợp có kiến nghị.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO

Điều 8. Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ

Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện chế độ làm việc theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của UBND tỉnh.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo các hình thức: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất của Hội đồng quản lý Quỹ; nội dung báo cáo gồm những vấn đề sau:

- Tình hình thực hiện những nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phân công phụ trách;
- Nội dung và kết quả các Hội nghị, cuộc họp khi được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó;
- Kết quả làm việc và những kiến nghị của các Sở, Ban, ngành, địa phương, đối tác,...

2. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng phải thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản lý Quỹ; nội dung báo cáo phải phân tích, đánh giá, tổng kết việc quản lý và triển khai thực hiện, phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến thực hiện kế hoạch; báo cáo phải trung thực, chính xác, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được.

3. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng có trách nhiệm cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan đến cuộc họp và gửi tới các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày họp, nội dung cuộc họp phải được ghi chép đầy đủ vào biên bản họp.

4. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng có trách nhiệm lưu trữ, quản lý dữ liệu, văn bản chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định hiện hành.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ, Ban Điều hành Quỹ, các Sở, Ban ngành là thành viên Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ, có những vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung phản ánh cho Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH**



Phó Chủ tịch UBND tỉnh
Lê Trí Thanh

